

Số: 2176./NQ-ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 11 năm 2013



NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được thông qua ngày 29/11/2005 cùng các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Nhựa Rạng Đông;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu biểu quyết ngày 09/11/2013;

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA RẠNG ĐÔNG QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Phương án chào bán 2.875.000 cổ phần cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ như sau:

1. Phương án chào bán:
 - Vốn điều lệ hiện tại : 115.000.000.000 đồng.
 - Loại cổ phần chào bán : Cổ phần phổ thông.
 - Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần.
 - Phương thức chào bán : Chào bán cổ phần ra công chúng.
 - Đối tượng chào bán : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phần.
- Số lượng cổ phần dự kiến chào bán : 2.875.000 cổ phần.
- Giá chào bán dự kiến : 10.000 đồng/cổ phần.
- Tổng giá trị phát hành dự kiến : 28.750.000.000 đồng (theo mệnh giá) (Hai mươi tám tỷ bảy trăm năm mươi triệu đồng).
- Tỷ lệ thực hiện quyền : 4:1.

Tại ngày chốt danh sách để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phần tương ứng sẽ được hưởng 01 quyền mua và cứ 04 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phần phát hành thêm. Số cổ phần chào bán cho cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.

Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông Nguyễn Văn A hiện đang sở hữu 151 cổ phần. Khi đó, cổ đông A sẽ được mua số cổ phần phát hành thêm tương ứng là $(151 : 4) \times 1 = 37,75$ cổ phần. Theo phương án xử lý cổ



- phần lẻ, số lượng cổ phần của cổ đông A được mua sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị là 37 cổ phần.
- Tỷ lệ pha loãng dự kiến : Trong đợt chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm: Thu nhập ròng trên mỗi cổ phần – EPS (Earning Per Share); Giá thị trường sau chào bán; Tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết.
 - Hạn chế chuyển nhượng : Cổ phần chào bán được tự do chuyển nhượng.
 - Chuyển nhượng quyền mua cổ phần : Cổ đông sở hữu quyền mua cổ phần có thể chuyển nhượng quyền mua của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ chuyển nhượng 01 lần (không được chuyển nhượng cho bên thứ ba). Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận giá chuyển nhượng quyền mua và tự thanh toán tiền chuyển nhượng.
 - Phương án xử lý cổ phần lẻ phát sinh và cổ phần không phân phối hết (nếu có) : Trong trường hợp cổ đông không thực hiện quyền hoặc không đăng ký mua hết số lượng cổ phần phát hành thêm thuộc quyền mua và/hoặc tồn tại các cổ phần lẻ (nếu có) do quy định phân phối làm tròn, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT chủ động phân phối số cổ phần này cho các đối tác tiềm năng của Công ty theo những điều kiện phù hợp, với giá không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.
 - Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán : Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán sẽ được sử dụng vào mục đích tài trợ cho:
 - Mua sắm máy móc thiết bị: 22.336.394.350 đồng
 - Dự án Tiên Sơn: 6.413.605.650 đồng
 - Thời gian thực hiện : Sau khi Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án chào bán và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán.
2. Tăng vốn điều lệ tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần phát hành:
Vốn điều lệ của Công ty sẽ được tăng tương ứng với tổng mệnh giá số lượng cổ phần thực tế phát hành theo phương án chào bán quy định tại Mục 1 trên đây.
 3. Đăng ký lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung số cổ phần phát hành thêm
Toàn bộ số lượng cổ phần chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương án chào bán nêu trên, sau khi thực hiện báo cáo kết quả chào bán cho UBCKNN, sẽ được đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM (HOSE).
 4. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:
 - 4.1. Triển khai phương án chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu:
 - Lựa chọn tổ chức tư vấn và lựa chọn các thời điểm thích hợp để triển khai phương án chào bán sao cho có lợi nhất cho cổ đông và cho Công ty.

- Thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật để thực hiện việc chào bán cổ phần tăng vốn điều lệ: chuẩn bị hồ sơ chào bán đăng ký UBCKNN; thực hiện phương án phát hành theo sau khi được UBCKNN cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán...
- 4.2. Lập hồ sơ đăng ký lưu ký bổ sung và hồ sơ đăng ký niêm yết bổ sung: Thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để đăng ký lưu ký bổ sung và đăng ký niêm yết bổ sung số lượng cổ phần phát hành theo phương án chào bán đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
 - 4.3. Thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh trên vốn mới với Sở Kế hoạch và Đầu tư sau khi hoàn tất đợt chào bán cổ phần.
 - 4.4. Thực hiện sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ sau khi hoàn tất đợt chào bán cổ phần và sẽ báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất.
 - 4.5. Xây dựng chi tiết phương án phân bổ vốn thu được từ đợt chào bán và lựa chọn thời điểm tiến hành giải ngân sao cho phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và đảm bảo lợi ích cao nhất cho cổ đông và cho Công ty.

Số cổ phần biểu quyết tán thành: 10.205.340 cổ phần, chiếm tỷ lệ 88,74% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 2: Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 09/11/2013.
Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nhựa Rạng Đông chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nhựa Rạng Đông.

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Lưu.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



HỒ ĐỨC LAM



Tp. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 11 năm 2013

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG BẰNG VĂN BẢN NĂM 2013

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nhựa Rạng Đông;
- Căn cứ Tờ trình số 2826/TT.ĐHĐCĐ ngày 23/10/2013 về việc chào bán cổ phần tăng vốn điều lệ;
- Căn cứ vào kết quả phiếu biểu quyết Công ty nhận được từ các cổ đông.

Hôm nay, ngày 09/11/2013 tại văn phòng Công ty Cổ phần Nhựa Rạng Đông – 190 Lạc Long Quân, P.3, Q.11, Tp.HCM, Ban kiểm phiếu của Công ty Cổ phần Nhựa Rạng Đông gồm có:

1. Ông Hồ Đức Lam - Chủ tịch HĐQT, kiêm Tổng Giám đốc.
2. Ông Nguyễn Đắc Hải - Thành viên HĐQT, Giám đốc Tài chính
3. Bà Nguyễn Thị Thu Cúc - Thành viên HĐQT, Giám đốc HCNS
4. Ông Lê Thanh Phương - Thành viên HĐQT, Giám Đốc NMNI
5. Ông Lương Trung Hiếu - Thành viên BKS
6. Bà Lê Hạnh Dinh - Thành viên BKS

Đã tiến hành kiểm tra Phiếu lấy ý kiến và thu được kết quả như sau:

A. TÊN DOANH NGHIỆP: CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA RẠNG ĐÔNG

- Địa chỉ: 190 Lạc Long Quân, P.3, Q.11, Tp.HCM
- Giấy chứng nhận ĐKKD số: 0300384357 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp.HCM cấp ngày 26/8/2013.

B. MỤC ĐÍCH VÀ CÁC NỘI DUNG LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG:

Mục đích:

- Thông qua phương án chào bán 2.875.000 cổ phần cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ.
- Thông qua việc tăng vốn điều lệ tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần phát hành.
- Thông qua việc niêm yết bổ sung số cổ phần phát hành thêm.
- Thông qua các vấn đề ủy quyền cho HĐQT.

Các nội dung lấy ý kiến cổ đông:

Thông quan Phương án chào bán 2.875.000 cổ phần cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ:

1. Phương án chào bán

- Vốn điều lệ hiện tại : 115.000.000.000 đồng.
- Loại cổ phần chào bán : Cổ phần phổ thông.
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần.
- Phương thức chào bán : Chào bán cổ phần ra công chúng.



- Đối tượng chào bán : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phần.
- Số lượng cổ phần dự kiến chào bán : 2.875.000 cổ phần.
- Giá chào bán dự kiến : 10.000 đồng/cổ phần.
- Tổng giá trị phát hành dự kiến : 28.750.000.000 đồng (theo mệnh giá) (Hai mươi tám tỷ bảy trăm năm mươi triệu đồng).
- Tỷ lệ thực hiện quyền : 4:1.

Tại ngày chốt danh sách để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phần tương ứng sẽ được hưởng 01 quyền mua và cứ 04 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phần phát hành thêm. Số cổ phần chào bán cho cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.

Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông Nguyễn Văn A hiện đang sở hữu 151 cổ phần. Khi đó, cổ đông A sẽ được mua số cổ phần phát hành thêm tương ứng là $(151 : 4) \times 1 = 37,75$ cổ phần. Theo phương án xử lý cổ phần lẻ, số lượng cổ phần của cổ đông A được mua sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị là 37 cổ phần.

- Tỷ lệ pha loãng dự kiến : Trong đợt chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm:
 - Thu nhập ròng trên mỗi cổ phần – EPS (Earning Per Share): khi xây dựng kế hoạch cho năm 2013, Công ty đã tính đến vốn điều lệ mới. Do đó, rủi ro pha loãng EPS cho kế hoạch 2013 không xảy ra.

- Giá thị trường sau chào bán: 14.000 đồng/cổ phần

$$\frac{(11.500.000 \times 15.000) + (2.875.000 \times 10.000)}{11.500.000 + 2.875.000} = 14.000$$

(Giá thị trường trước chào bán dự kiến 15.000 đồng/cổ phần)

Tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết: do đợt chào bán này chỉ chào bán cho cổ đông hiện hữu nên cơ cấu cổ đông sẽ không thay đổi trong trường hợp tất cả cổ đông đều thực hiện quyền.

- Hạn chế chuyển nhượng : Cổ phần chào bán được tự do chuyển nhượng.
- Chuyển nhượng quyền mua cổ phần : Cổ đông sở hữu quyền mua cổ phần có thể chuyển nhượng quyền mua của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ chuyển nhượng 01 lần (không được chuyển nhượng cho bên thứ ba).
Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận giá chuyển nhượng quyền mua và tự thanh toán tiền chuyển nhượng.
- Phương án xử lý cổ phần lẻ phát sinh và cổ phần không phân phối hết : Trong trường hợp cổ đông không thực hiện quyền hoặc không đăng ký mua hết số lượng cổ phần phát hành thêm thuộc quyền mua và/hoặc tồn tại các cổ phần lẻ (nếu có) do quy định phân phối làm tròn, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền

- (nếu có) cho HĐQT chủ động phân phối số cổ phần này cho các đối tác tiềm năng của Công ty theo những điều kiện phù hợp, với giá không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu
- Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán : Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán sẽ được sử dụng vào mục đích tài trợ cho:
 - Mua sắm máy móc thiết bị: 22.336.394.350 đồng
 - Dự án Tiên Sơn: 6.413.605.650 đồng
 - Thời gian thực hiện : Sau khi Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án chào bán và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán.

2. Tăng vốn điều lệ tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần phát hành

HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc tăng vốn điều lệ của Công ty tương ứng với tổng mệnh giá số lượng cổ phần thực tế phát hành theo phương án phát hành quy định tại Mục 1 trên đây.

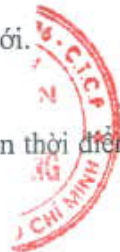
3. Đăng ký lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung số cổ phần phát hành thêm

HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc niêm yết bổ sung số cổ phần phát hành thêm, cụ thể: toàn bộ số lượng cổ phần chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương án chào bán nêu trên, sau khi thực hiện báo cáo kết quả chào bán cho UBCKNN, sẽ được đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM (HOSE).

4. Ủy quyền cho HĐQT

HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho HĐQT các vấn đề sau đây:

- 4.1. Triển khai phương án chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu.
- 4.2. Lập hồ sơ đăng ký lưu ký bổ sung và hồ sơ đăng ký niêm yết bổ sung.
- 4.3. Thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh trên vốn mới.
- 4.4. Thực hiện sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
- 4.5. Xây dựng chi tiết phương án phân bổ vốn thu được từ đợt chào bán và lựa chọn thời điểm tiến hành giải ngân.



C. KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU:

1. Tổng số thư và cổ phần biểu quyết gửi cho các cổ đông, kết quả thu về như sau:

Chỉ tiêu	Số lượng (Thư)	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % số cổ phần biểu quyết của Công ty
1. Tổng số Thư đã được gửi cho Cổ đông để lấy ý kiến (mỗi cổ đông 01 Thư theo danh sách chốt ngày 18/10/2013)	761		
1. Số Thư cổ đông đáp trả thu về Công ty hợp lệ	77	10.219.279	88,86
2. Số Thư cổ đông đáp trả thu về Công ty không hợp lệ	0		
3. Số Thư cổ đông không đáp trả	473	975.700	8,48
4. Số Thư bị trả lại (do cổ đông cung cấp sai địa chỉ, hoặc cổ đông chuyển chỗ ở)	211	305.021	2,65

II. Tổng số thư hợp lệ II = 1

77

2. Kết quả kiểm phiếu:

Số phiếu biểu quyết đồng ý tán thành, không đồng ý và không có ý kiến từng Nội dung cần biểu quyết như sau:

Nội dung biểu quyết	Tán thành		Không tán thành		Không có ý kiến	
	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ %	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ %	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ %
Thông quan Phương án chào bán 2.875.000 cổ phần cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ	10.205.340	88,74	3.500	0,03	1.291.160	11,23

E. CÁC NỘI DUNG QUYẾT ĐỊNH ĐÃ ĐƯỢC THÔNG QUA

Theo quy định tại Mục 5 Điều 104 Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 “*Trường hợp thông qua quyết định dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận*”. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Nhựa Rạng Đông thông qua các nội dung sau:

Thông qua phương án chào bán 2.875.000 cổ phần cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ.

Số cổ phần biểu quyết tán thành 10.205.340 cổ phần, chiếm tỷ lệ 88,74 % trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Chúng tôi, những thành viên trong Hội đồng quản trị, Trưởng Ban Kiểm soát chứng kiến quá trình kiểm phiếu, cùng ký tên dưới đây để cam kết rằng chúng tôi sẽ liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác kết quả kiểm phiếu nêu trên.

Biên bản này gồm 4 trang, được lập vào lúc 10 giờ 00 ngày 09/11/2013 tại Văn phòng Công ty Cổ phần Nhựa Rạng Đông.

Thành viên HĐQT

Chủ tịch HĐQT

Nguyễn Đức Việt
Nguyễn Thị Thu Cúc
Lê Thanh Phương



HỒ ĐỨC LAM

Thành viên Ban KS

Hm
Lương Tăng Hòa
Hanh
Lê Hành Đình

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Lưu.